TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **115** /2023/HSST
Ngày: 30-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh
***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Nguyễn Kim Thành
Bà Vũ Thị Lệ Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Phương Dung - Là thư ký Tòa án nhân dân quận S, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2023/TLST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Thanh H; Tên gọi khác: không; Sinh ngày:10/8/1997 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: 69 đường A 21, tổ 7 phường M, quận N, Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lễ tân nhà hàng; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1974, con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; Gia đình có 03 chị em, Bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có chồng Lê Tự L, sinh năm 1993 và 01 con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: chưa; tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số . Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện nay: 461/15 đường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Tôn Thất H – sinh năm: 1984, Nơi cư trú: Tổ 45 phường A, quận S, TP Đà Nẵng. có mặt

2.Anh Lê Hồ Ngọc A, sinh năm: 1985, Nơi cư trú: 47/18 đường L, quận T, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 07/6/2023, chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 2000; HKTT: Xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam cùng Huỳnh Thị Thanh H đến phòng 307 căn hộ 7 S (địa chỉ: số 98 Loseby, phường P, quận S, Đà Nẵng để nhậu cùng với một người bạn của T và H. Sau khi ăn nhậu xong đến khoảng 04 giờ cùng ngày thì cả ba đi ngủ. Đến 05 giờ 45 phút cùng ngày, H thức dậy thì thấy chị T và bạn đang ngủ, chị T có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, màu xanh dương ở trên ghế gỗ nên H nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại này. H lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi quần bên trái rồi đi xuống chỗ để xe, mở cốp xe mô tô của H cất giấu điện thoại vào đó rồi lên lại phòng 307 sinh hoạt bình thường. Đến khoảng 7 giờ 30 cùng ngày, chị T thức dậy và phát hiện bị mất điện thoại nên tiến hành tìm kiếm nhưng không được. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H và chị T rời khỏi nhà ông Jungyeout đi về. Trên đường về, H vào tiệm sửa chữa điện thoại của anh Tôn Thất H (SN 1984; Trú: Tổ 45, phường A, quận S) để bán điện thoại vừa trộm cắp được. Trước khi bán điện thoại, H đã thoát icloud của máy. Anh H xem máy, thấy icloud đã thoát nên tin tưởng đây là điện thoại của H và báo giá 10.000.000 đồng thì H đồng ý bán. Sau khi mua được điện thoại từ H, H liên hệ anh Lê Hồ Ngọc A (Sinh năm 1985; Trú: 47/18 đường L, quận T) để bán lại điện thoại trên với số tiền 11.000.000 đồng.

- Vật chứng, tài liệu tạm giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh dương (Đã trao trả cho chị Nguyễn Thị Bích T).

- Số tiền 10.000.000 đồng do Huỳnh Thị Thanh H tự nguyện giao nộp (Đã trao trả cho anh Lê Hồ Ngọc A).

Tại Kết luận số: 48 ngày 25/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận S xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh dương có giá trị: 10.600.000 đồng.

- Về phần dân sự: Chị Nguyễn Thị Bích T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 10.000.000 đồng do Huỳnh Thị Thanh H giao nộp cho anh Lê Hồ Ngọc A. Anh Lê Hồ Ngọc A và Tôn Thất H không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 109/2023/CT- VKS ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Huỳnh Thị Thanh H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Ngày 25/9/2023 Cơ quan CSĐT Công an quận S đã trao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh dương cho

chị Nguyễn Thị Bích T và số tiền 10.000.000 đồng – do Huỳnh Thị Thanh H tự nguyện giao nộp cho anh Lê Hồ Ngọc A là có căn cứ.

Bị cáo Huỳnh Thị Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội của mình là Trộm cắp tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận S khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận S truy tố, Tòa án nhân dân quận S xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người bị hại chị Nguyễn Thị Bích T xác định vào ngày 07/6/2023 chị bị mất trộm chiếc điện thoại Iphone 12 promax màu xanh dương. Tuy nhiên, hiện nay chị đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên nên không có yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo H rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị Thanh H đã khai nhận: Vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 07/6/2023, tại phòng 307 căn hộ 7 Seven Sea villa, phường P, quận S, Huỳnh Thị Thanh H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh dương trị giá **10.600.000 đồng** của chị Nguyễn Thị Bích T. Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S, Tp Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu về tài sản của công dân là bất khả xâm phạm cần phải được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng do xem thường pháp luật, lười lao động, muốn hưởng lợi nhanh chóng từ thành quả lao động của người khác nên lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút cố ý thực hiện hành vi trộm cắp 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh dương trị giá 10.600.000 đồng của chị Nguyễn Thị Bích T. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận S nói riêng. Do đó cần phải quyết định một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Thị Thanh H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại Nguyễn Thị Bích T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i, b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo H được hưởng án treo, không cần thiết xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ sức răn đe.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh H và anh A không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Ngày 25/9/2023 Cơ quan CSĐT Công an quận S đã trao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh dương cho chị Nguyễn Thị Bích T và số tiền 10.000.000 đồng – do Huỳnh Thị Thanh H tự nguyện giao nộp cho anh Lê Hồ Ngọc A là có căn cứ.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Án phí HSST bị cáo Huỳnh Thị Thanh H phải chịu 200.000đồng

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, i, b khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo;

Căn cứ Nghị quyết 01/2022/NQ_HĐTP ngày 15/4/2022 về việc sửa đổi bổ sung Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị Thanh H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo

phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

2/Án phí HSST:Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST: 200.000đồng bị cáo Huỳnh Thị Thanh H phải chịu.

Báo bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. S, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. S, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận S, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hạnh